

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2021/HSST

Ngày: 29-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Phạm Thị Lan.**
 - + Ông **Nguyễn Trung Bắc.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Triệu Thị Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST-HS ngày 14/7/2021 đối với bị cáo:

Đào Văn T, Sinh năm: 1975. Giới tính: Nam.

ĐKHKTT và chỗ ở: Số 78 CL, phường NT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12.

Con ông Đào Văn D (đã chết); con bà Nguyễn Thị U.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 74/HSST ngày 21/4/ 2008 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt Đào Văn T 07 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2014. Nộp án phí ngày 04/8/2008.

- Bản án số 37/2016/HSST ngày 17/3/2016 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt Đào Văn T 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.040.000 đồng. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/2/2018. Nộp án phí ngày 16/5/2016.

- Bản án số 58/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Đào Văn T 25 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 14.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/06/2020.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112 ngày 14/4/2005 của Phó trưởng Công an TP. Hải Dương đối với Đào Văn T về hành vi chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy. Mức phạt 100.000 đồng.

- Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 628 ngày 04/7/2005 của Chủ tịch UBND TP. Hải Dương đối với Đào Văn T, áp dụng biện pháp cai nghiện, thời hạn 24 tháng.

- Bản án số 64/HSST ngày 22/7/1992 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt Đào Văn T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Nộp án phí ngày 27/2/1993.

- Bản án số 12/HSST ngày 27/2/1993 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt Đào Văn T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, chuyển 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 64 ngày 22/7/1992 thành 09 tháng tù giam, tổng chấp hành hình phạt là 21 tháng tù. Nộp án phí ngày 27/2/1993.

- Bản án số 131/HSST ngày 18/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt Đào Văn T 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/1996.

- Bản án số 135/HSST ngày 29/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Đào Văn T 4 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/2/2001. Nộp án phí ngày 01/7/2004.

- Bản án số 16/HSST ngày 07/02/ 2002 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt Đào Văn T 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.500.000 đồng. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/6/2004. Nộp án phí ngày 18/11/2005.

- Bản án số 189/2014/HSST ngày 09/12/2014 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt Đào Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.140.000 đồng. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2015. Nộp án phí ngày 19/3/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 09/7/2021 tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 4 phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Vũ Công P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn AT, xã LD, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Anh H, anh P vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 04/7/2021, Đào Văn T đi xe khách xuống khu vực đường tàu, thành phố Hải Phòng (không nhớ địa chỉ cụ thể) mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi địa chỉ) 01 (một) gói ma túy Heroine với số tiền

2.000.000đ (Hai triệu đồng), sau đó T đi xe khách đi về nhà và mang một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/7/2021 khi T đi bộ đến trước cửa số nhà 45 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma Túy- Công an thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước gói khoảng (3x6) cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận là ma túy, loại Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân H và anh Vũ Công P.

Tại Kết luận giám định số 318/KLGĐ- PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Đào Văn T, gửi đến giám định khối lượng là 2,616 gam (Hai phẩy sáu trăm mười sáu gam) là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 147/CT-VKSTPHD ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đào Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 06 năm 03 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/7/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 2,558 gam Heroine và 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật đựng trong phong bì niêm phong số 318/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, Kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 07/7/2021, tại khu vực trước cửa số nhà 45 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Đào Văn T có hành vi cất giấu trái phép 2,616 gam Heroine, mục đích để sử dụng bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xoá án tích. Nay lại phạm tội cố ý nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Do đó với hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo có nhân thân xấu bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chuẩn bị Sử dụng trái phép chất ma túy; quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản. Tòa án huyện Tứ Kỳ xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2020. Nhưng khi ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 2,558 gam Heroine.

Đối với 01 vỏ nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được đựng trong 01 phong bì hoàn lại sau giám định không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Tùng nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đào Văn T **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/7/2021.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 2,558gam Heroine và 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 318/KLGD-PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 11/10/202).

- Án phí: Bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Đào Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương